BỘ TÀI CHÍNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-BTC	*Hà Nội, ngày tháng năm*

BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
của dự án Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN

Ngày 26/11/2024, Quốc hội đã thông qua Luật Thuế giá trị gia tăng (GTGT) số 48/2024/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Tại Luật Thuế GTGT, Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết các khoản, điều và nội dung của Luật, cụ thể: Tại các khoản 1, khoản 4 và khoản 5 Điều 4, quy định chi tiết về người nộp thuế trong trường hợp nhà cung cấp nước ngoài cung cấp dịch vụ cho người mua là tổ chức kinh doanh tại Việt Nam áp dụng phương pháp khấu trừ thuế quy định tại khoản 4 Điều 4 về Người nộp thuế, Điều 5 về Đối tượng không chịu thuế, Điều 7 về Giá tính thuế, khoản 2 Điều 8 về Thời điểm xác định thuế GTGT, khoản 1, khoản 2 Điều 9 về Thuế suất, Điều 11 về Phương pháp khấu trừ thuế, khoản 1 Điều 12 về Phương pháp tính trực tiếp, Điều 14 về Khấu trừ thuế GTGT đầu vào, Điều 15 về Hoàn thuế GTGT.

Ngày 19/12/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1610/QĐ-TTg về ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8. Theo đó, tại STT 16 Phụ lục ban hành Kèm theo Quyết định này, giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan có liên quan trình Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT (dự án Nghị định).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Nghị định

- Hoàn thiện quy định về chính sách thuế GTGT để bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu; bảo đảm tính minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện để góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả của hoạt động quản lý thuế trong phòng, chống trốn thuế, thất thu và nợ thuế; đảm bảo thu đúng, thu đủ vào ngân sách nhà nước (NSNN), đảm bảo ổn định nguồn thu NSNN.

- Cải cách thủ tục hành chính; cải cách thủ tục quản lý thuế theo hướng đơn giản, rõ ràng, thống nhất, ổn định chính sách, thực hiện quản lý thuế điện tử, bảo vệ quyền lợi người nộp thuế, tạo môi trường thuận lợi cho người nộp thuế tuân thủ pháp luật về thuế, tự giác nộp đúng, đủ, kịp thời tiền thuế vào NSNN.

- Khắc phục các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện pháp luật thuế GTGT thời gian qua; tháo gỡ bất cập, chồng chéo trong hệ thống pháp luật thuế GTGT và bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các pháp luật liên quan; bảo đảm tính khả thi, minh bạch và thuận lợi cho tổ chức thực hiện, khơi thông, phát huy nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Sửa đổi, bổ sung những quy định nhằm phù hợp với xu hướng cải cách thuế của quốc tế.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Việc xây dựng dự án Nghị định phù hợp với quy định của Luật Thuế GTGT và các Luật có liên quan.

- Quy định chi tiết các khoản, điều và nội dung đã được giao tại Luật Thuế GTGT để khắc phục được khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

- Kế thừa và phát huy những quy định đã mang lại tác động tích cực đến kinh tế - xã hội của Nghị định, Thông tư về thuế GTGT hiện hành; những nội dung cần sửa đổi, bổ sung phải có quy định rõ ràng, minh bạch, có đánh giá tác động cụ thể.

- Đảm bảo mục tiêu hội nhập kinh tế quốc tế, phù hợp với xu hướng cải cách thuế của quốc tế.

III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tài chính đã nghiên cứu, xây dựng dự án Nghị định.

Liên quan đến Thủ tục hành chính (TTHC) trong dự án Nghị định thì tại khoản 5 Điều 15 Luật Thuế GTGT quy định: *"Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế được hoàn thuế đối với hàng hóa mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh.*

Chính phủ quy định hồ sơ, thủ tục, số thuế được hoàn, phương thức hoàn thuế đối với trường hợp quy định tại khoản này".

Hiện nay, việc hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang theo khi xuất cảnh đang được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 72/2014/TT-BTC ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 92/2019/TT-BTC ngày 31/12/2019 của Bộ Tài chính).

Tại Thông tư số 72/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 92/2019/TT-BTC) quy định (i) về hồ sơ, thủ tục, số thuế được hoàn, phương thức hoàn thuế đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang theo khi xuất cảnh; (ii) về một số nội dung liên quan đến doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế (điều kiện, hồ sơ, thủ tục lựa chọn, điều chỉnh, chấm dứt hoạt động, quyền và nghĩa vụ,...); (iii) về ngân hàng thương mại làm đại lý hoàn thuế (điều kiện, thủ tục lựa chọn, chấm dứt hoạt động, quyền và

nghĩa vụ,...); (iv) về trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan hải quan, cơ quan thuế, Kho bạc Nhà nước,...

Về các TTHC của Thông tư số 72/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 92/2019/TT-BTC), ngày 03/6/2020, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 814/QĐ-BTC công bố 05 TTHC trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính liên quan đến việc hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh, bao gồm: 02 TTHC cấp trung ương (Thủ tục lựa chọn Ngân hàng thương mại là đại lý hoàn thuế GTGT; Thủ tục thanh toán, hoàn trả số tiền thuế đã ứng trước, tiền phí dịch vụ hoàn thuế GTGT) và 03 TTHC cấp tỉnh (Thủ tục lựa chọn doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế GTGT; Thủ tục đăng ký, điều chỉnh, chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế GTGT; Thủ tục kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế và hàng hóa).

Để ổn định chính sách hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang theo khi xuất cảnh đang thực hiện theo quy định hiện hành nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc chỉ quy định những nội dung được giao tại Luật, Bộ Tài chính đề xuất chỉ đưa các nội dung liên quan đến hồ sơ, thủ tục, số thuế được hoàn, phương thức hoàn thuế đang quy định tại Thông tư số 72/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 92/2019/TT-BTC) lên quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo dự thảo Nghị định như sau:

"5. Người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mang hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế được hoàn thuế đối với hàng hóa mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh. Hồ sơ, thủ tục, số thuế được hoàn, phương thức hoàn thuế đối với trường hợp quy định tại khoản này được quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định này."

Theo đó, Bộ Tài chính đề xuất TTHC của dự án Nghị định sẽ kế thừa tương ứng TTHC liên quan đến việc hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh (các nội dung về hồ sơ, thủ tục, số thuế được hoàn, phương thức hoàn thuế) đã ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-BTC ngày 03/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Như vậy, dự án Nghị định sẽ có 01 TTHC là Thủ tục kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế và hàng hóa.

- *Tác động về TTHC:*

+ Tính hợp lý của TTHC: Quy định về thủ tục hoàn thuế đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh chỉ là cụ thể hóa bằng thủ tục hành chính đối với trách nhiệm của các cá nhân thuộc đối tượng được hoàn thuế trong phối hợp với cơ quan hải quan để thực hiện chính sách đã được quy định tại khoản 5 Điều 15 Luật Thuế GTGT.

+ Tính hợp pháp của TTHC: Thủ tục không chồng chéo với các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác; nằm trong khuôn khổ pháp lý, phù hợp với các chủ trương, định hướng của Đảng, Quốc hội và Chính phủ. Các quy định về thủ tục được ban hành phù hợp với thẩm quyền quy định của Chính phủ theo quy định của Luật Thuế GTGT.

- Tác động về chi phí tuân thủ TTHC:

Do kế thừa toàn bộ các TTHC đã ban hành kèm theo Quyết định số 814/QĐ-BTC ngày 03/6/2020 nêu trên nên không phát sinh TTHC mới trong việc hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa của người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài mua tại Việt Nam mang theo khi xuất cảnh tại dự án Nghị định, không làm phát sinh thêm chi phí tuân thủ của người nộp thuế, không làm cản trở hoạt động của tổ chức, cá nhân người nộp thuế.

TTHC tại dự án Nghị định, được xây dựng đủ các bộ phận cấu thành của TTHC: Tên thủ tục, trình tự thực hiện, các thức thực hiện, thành phần, số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết, kết quả thực hiện, phí, lệ phí, tên mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu, điều kiện thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC). (Nội dung cụ thể TTHC đính kèm).

IV. LẤY Ý KIẾN

- Bản đánh giá thủ tục hành chính của dự án Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT đã được gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, tổ chức liên quan, đăng dự thảo trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ, của Bộ Tài chính để xin ý kiến các tổ chức, cá nhân và đã được gửi xin ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Ý kiến tham gia của các đơn vị, của Bộ Tư pháp:

- Bộ Tài chính đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị để hoàn thiện cùng hồ sơ dự án Nghị định.

Trên đây là Bản đánh giá thủ tục hành chính của dự án Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế GTGT./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, CST (GTGT).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn